

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 125/2022/QĐST-DS

Ba Đình, ngày 10 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 92/2022/TB-TLVA ngày 10 tháng 5 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank)**; Trụ sở: Số 191 B, phường L, quận H, thành phố H; Đại diện pháp luật: Ông Hồ Hùng A-Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện ủy quyền: Ông Hoàng Đức H, bà Nguyễn Thị H, ông Lương Văn P-Cán bộ xử lý nợ (Theo Giấy ủy quyền số 241-03/2022/UQ-TCB ngày 18/4/2022);

- Bị đơn: Ông **Lê Việt A**; Sinh năm 1979; HKTT: Số 3 hẻm 371/2/58 K, phường N, quận B, thành phố H và bà **Quản Thị Kim D**; sinh năm 1979; HKTT: thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh H; Cùng nơi ở: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh H; Bà Quản Thị Kim D do chồng là ông Lê Việt A đại diện theo ủy quyền.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam và ông Lê Việt A, bà Quản Thị Kim D xác nhận tính đến ngày 30/5/2022 ông Lê Việt A, bà Quản Thị Kim D còn nợ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam tổng số tiền 1.372.616.495 (Một tỷ, ba trăm bảy mươi hai triệu, sáu trăm mười sáu nghìn, bốn trăm chín mươi năm) đồng gồm nợ gốc: 1.221.048.360 đồng và nợ lãi: 151.568.135 đồng theo Hợp đồng tín dụng số TTC201959734082/HĐTD và Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số TTC201959734082/01 ngày 21/01/2019

+ Về phương án và lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

Ông Lê Việt A, bà Quản Thị Kim D thanh toán cho Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam tổng số tiền 1.372.616.495 (Một tỷ, ba trăm bảy mươi hai triệu, sáu trăm mười sáu nghìn, bốn trăm chín mươi năm) đồng với lộ trình thanh toán như sau:

- Chậm nhất ngày 15/8/2022: Ông Lê Việt A, bà Quản Thị Kim D thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam số tiền 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng.

- Chậm nhất ngày 12/9/2022: Ông Lê Việt A, bà Quản Thị Kim D thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam toàn bộ số tiền còn lại là 1.222.616.495 (Một tỷ, hai trăm hai mươi hai triệu, sáu trăm mười sáu nghìn, bốn trăm chín mươi năm) đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết khoản nợ.

Kể từ ngày 31/5/2022 ông Việt A và bà D vẫn phải chịu các khoản nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn, lãi phạt thỏa thuận Hợp đồng tín dụng số TTC201959734082/HĐTD và Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số TTC201959734082/01 ngày 21/01/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp ông Lê Việt A, bà Quản Thị Kim D vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào như đã thỏa thuận trên thì Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ đối với tài sản là: Căn hộ chung cư số 8A15A, Tòa nhà số L26 (S2.05), địa chỉ: ô đất B2-CT01, Tòa L26 (S2.05) Dự án Khu đô thị G – Vinhomes Ocean Park, xã Đ, huyện G, thành phố H, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 918365, số vào sổ cấp GCN: CS 23472 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố H cấp ngày 15/4/2021 cho ông Lê Việt A và bà Quản Thị Kim D.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản thế chấp được dùng để thanh toán khoản nợ của ông Lê Việt A, bà Quản Thị Kim D đối với Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Lê Việt A, bà Quản Thị Kim D vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Việt A, bà Quản Thị Kim D chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 26.589.247 (Hai mươi sáu triệu, năm trăm tám mươi chín nghìn, hai trăm bốn mươi bảy) đồng.

Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam không phải chịu án phí sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp 26.000.000 (Hai mươi sáu triệu) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0068267 ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung